

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3302 /CT-TTHT  
V/v thuế TNCN và thuế TNDN đối  
với khoản phí làm thẻ tạm trú, thị  
thực cho người lao động nước ngoài.

Bình Phước, ngày 20 tháng 7 năm 2023

Kính gửi: Công ty TNHH Freewell (VN).

Mã số thuế: 3800746748.

Địa chỉ: Lô G1, G2, G3, G4, G5, G6, G7, G8, G9, G10,  
đường N4, N3, KCN Bắc Đồng Phú, thị trấn Tân Phú,  
huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Cục Thuế Bình Phước nhận được Công văn số CV/-01-/FW ngày 15/6/2023 của Công ty TNHH Freewell (VN) gửi đến Cục Thuế Bình Phước ngày 20/6/2023 hỏi về chính sách thuế TNCN và thuế TNDN đối với khoản chi trả chi phí làm thẻ tạm trú, thị thực cho người lao động nước ngoài. Vấn đề này, Cục Thuế Bình Phước có ý kiến trả lời như sau:

**1. Về thu nhập tính thuế TNCN:**

Căn cứ Điều 2 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 sửa đổi, bổ sung các khoản 1, 2, 3, 4 Điều 1 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về người nộp thuế TNCN như sau:

**“Điều 1. Người nộp thuế**

*Người nộp thuế là cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú theo quy định tại Điều 2 Luật Thuế thu nhập cá nhân, Điều 2 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân (sau đây gọi tắt là Nghị định số 65/2013/NĐ-CP), có thu nhập chịu thuế theo quy định tại Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân và Điều 3 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP.*

*Phạm vi xác định thu nhập chịu thuế của người nộp thuế như sau:*

*Đối với cá nhân cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam, không phân biệt nơi trả thu nhập;*

*Đối với cá nhân là công dân của quốc gia, vùng lãnh thổ đã ký kết Hiệp định với Việt Nam về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và là cá nhân cư trú tại Việt Nam thì nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân được tính từ tháng đến Việt Nam trong trường hợp cá nhân lần đầu tiên có mặt tại Việt Nam đến tháng kết thúc hợp đồng lao động và rời Việt Nam (được tính đủ theo tháng) không phải thực hiện các thủ tục xác nhận lãnh sự để được thực hiện không thu thuế trùng hai lần theo Hiệp định tránh đánh thuế trùng giữa hai quốc gia.*

*Đối với cá nhân không cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập”.*





Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thu nhập từ tiền lương tiền công khi tính thuế thu nhập cá nhân như sau:

*“2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công*

*Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:*

...

*đ) Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức:*

...

*đ.7) Các khoản lợi ích khác.*

*Các khoản lợi ích khác mà người sử dụng lao động chi cho người lao động như: chi trong các ngày nghỉ, lễ; thuê các dịch vụ tư vấn, thuê khai thuế cho đích danh một hoặc một nhóm cá nhân; chi cho người giúp việc gia đình như lái xe, người nấu ăn, người làm các công việc khác trong gia đình theo hợp đồng...”.*

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên:

- Trường hợp các khoản chi phí làm và gia hạn thẻ tạm trú, thị thực cho người lao động nước ngoài do người sử dụng lao động chi trả để người lao động nước ngoài đủ điều kiện vào làm việc tại các tổ chức tại Việt Nam là trách nhiệm của người sử dụng lao động thì các khoản chi phí này không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công của người lao động nước ngoài.

- Trường hợp các khoản chi phí làm và gia hạn thẻ tạm trú, thị thực cho người lao động nước ngoài do công ty chi trả thay cho người lao động là lợi ích được hưởng của người lao động thì các khoản này tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công của người lao động nước ngoài.

## **2. Về chi phí được trừ khi tính thuế TNDN:**

Căn cứ Điểm 2, Khoản III, Mục A - Danh mục Phí, Phụ lục số 01 Danh mục Phí, Lệ phí ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

*“Phí thuộc lĩnh vực ngoại giao: Phí cấp thị thực và các giấy tờ có liên quan đến xuất nhập cảnh Việt Nam cho người nước ngoài”*

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ:

- Tại khoản 4,5,6 Điều 3 quy định về chứng từ như sau:

*“4. Chứng từ là tài liệu dùng để ghi nhận thông tin về các khoản thuế khấu trừ, các khoản thu thuế, phí và lệ phí thuộc ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật quản lý thuế. Chứng từ theo quy định tại Nghị định này bao gồm*



chứng từ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân, biên lai thuế, phí, lệ phí được thể hiện theo hình thức điện tử hoặc đặt in, tự in.

5. Chứng từ điện tử bao gồm các loại chứng từ, biên lai theo khoản 4 Điều này được thể hiện ở dạng dữ liệu điện tử do tổ chức, cá nhân có trách nhiệm khấu trừ thuế cấp cho người nộp thuế hoặc do tổ chức thu thuế, phí, lệ phí cấp cho người nộp bằng phương tiện điện tử theo quy định của pháp luật phí, lệ phí, pháp luật thuế.

6. Chứng từ đặt in, tự in bao gồm các loại chứng từ, biên lai theo khoản 4 Điều này được thể hiện ở dạng giấy do cơ quan thuế, tổ chức thu thuế, phí, lệ phí đặt in theo mẫu để sử dụng hoặc tự in trên các thiết bị tin học, máy tính tiền hoặc các thiết bị khác khi khấu trừ thuế, khi thu thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật phí, lệ phí, pháp luật thuế”.

- Tại Điều 31 quy định thời điểm lập chứng từ như sau:

“Tại thời điểm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân, thời điểm thu thuế, phí, lệ phí, tổ chức khấu trừ thuế thu nhập cá nhân, tổ chức thu thuế, phí, lệ phí phải lập chứng từ, biên lai giao cho người có thu nhập bị khấu trừ thuế, người nộp các khoản thuế, phí, lệ phí”

Căn cứ khoản 4 Điều 3 Thông tư 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi đoạn thứ nhất của gạch đầu dòng thứ năm tại điểm 2.30 Khoản 2, Điều 6 của Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) hướng dẫn các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.

“- Khoản chi có tính chất phúc lợi chi trực tiếp cho người lao động như: chi khám chữa bệnh, chi của bản thân và gia đình người lao động; chi nghỉ mát, chi hỗ trợ Điều trị; chi hỗ trợ bổ sung kiến thức học tập tại cơ sở đào tạo; chi hỗ trợ gia đình người lao động bị ảnh hưởng bởi thiên tai, địch họa, tai nạn, ốm đau; chi khen thưởng con của người lao động có thành tích tốt trong học tập; chi hỗ trợ chi phí đi lại ngày lễ, tết cho người lao động; chi bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm tự nguyện khác cho người lao động (trừ Khoản chi mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động, bảo hiểm hưu trí tự nguyện cho người lao động hướng dẫn tại điểm 2.11 Điều này) và những Khoản chi có tính chất phúc lợi khác. Tổng số chi có tính chất phúc lợi nêu trên không quá 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp.”

Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.



b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng”.

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên:

- Trường hợp Công ty TNHH Freewell (VN) thực hiện thủ tục làm và gia hạn thẻ tạm trú, thị thực cho người lao động nước ngoài tại Cục quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an thì thuộc trường hợp phải nộp phí theo quy định của Bộ Tài chính và thuộc trường hợp được cấp Biên lai theo quy định. Biên lai thu phí có thể theo hình thức điện tử hoặc đặt in, tự in.

- Trường hợp Công ty TNHH Freewell (VN) nộp các khoản phí thực hiện thủ tục làm và gia hạn thẻ tạm trú, thị thực cho người lao động nước ngoài để đủ điều kiện làm việc tại Việt Nam, và nếu khoản chi này mang tính chất phúc lợi cho người lao động thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN với điều kiện tổng chi có tính chất phúc lợi chi trả cho một người lao động không quá 01 tháng lương bình quân thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư 25/2018/TT-BTC và phải đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC.

Trên đây là nội dung trả lời Công văn số CV/-01-FW ngày 15/6/2023 của Công ty TNHH Freewell (VN), Cục Thuế thông báo để công ty biết và thực hiện. / *Pha*

**Nơi nhận**

- Như trên;
- Đăng web;
- Phòng NV-DT-PC;
- Lưu: VT, TTHT.



*Nguyễn Xuân Thành*